



## I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

- HS hiểu thế nào là tranh chân dung.
- Biết được cách vẽ tranh chân dung.
- Vẽ được chân dung bạn hay người thân.

## II – CHUẨN BỊ

### 1. Đồ dùng dạy – học

*Giáo viên*

- Tranh, ảnh chân dung (cỡ lớn) hoặc các hình minh họa trong SGK.
- Hình gợi ý cách vẽ.
- Tranh chân dung của HS các năm trước.

*Học sinh*

- Tranh, ảnh chân dung (sưu tầm).
- SGK.
- Giấy, bút chì, tẩy.

### 2. Phương pháp dạy – học

- Phương pháp trực quan.
- Phương pháp vấn đáp.

## III – GỢI Ý TIẾN TRÌNH DẠY – HỌC

### Hoạt động 1

*Hướng dẫn HS quan sát, nhận xét*

- GV giới thiệu một số tranh, ảnh chân dung và gợi ý HS :

- + Nhận xét sự khác nhau giữa ảnh chân dung và tranh chân dung.
- + Nhận xét về đặc điểm của các nét mặt.
- + Nhận xét trạng thái tình cảm của mỗi người trong tranh.



Hình 1. Chân dung nam, nữ thanh niên

- GV tóm tắt :
  - + Ảnh chân dung là sản phẩm được chụp bằng máy ảnh (Ảnh thể hiện hầu hết các đặc điểm, từ hình dáng, tỉ lệ, đậm nhạt đến các chi tiết nhỏ,...).
  - + Tranh chân dung là tác phẩm hội họa do họa sĩ vẽ (Tranh chân dung chỉ thể hiện những gì điển hình nhất, giúp người xem có thể cảm nhận trực tiếp ngoại hình và tính cách).
- GV yêu cầu HS quan sát các tranh chân dung trong SGK và gợi ý để các em nhận ra :
  - + Tranh chân dung là *tranh vẽ về một con người cụ thể nào đó*.
  - + Có thể vẽ :
    - *Chân dung bán thân* : vẽ khuôn mặt, vai, hoặc khuôn mặt và một phần thân người. Ở loại chân dung này người vẽ tập trung diễn tả các trạng thái tình cảm trên nét mặt của đối tượng như : vui, buồn, thờ ơ, bực tức, hiền từ, phúc hậu hay nham hiểm, thâm độc,...

- *Chân dung toàn thân* : vẽ cả người. Loại chân dung này người vẽ chú ý diễn tả cả nét mặt và tư thế của đối tượng : đứng, ngồi, đi, nhất là vị trí, tư thế của đôi tay. Người vui, buồn,... thường thể hiện rõ nhất trên nét mặt và đôi tay.
- *Chân dung nhiều người* : vẽ những người trong gia đình hay nhóm bạn bè.

– GV kết luận :

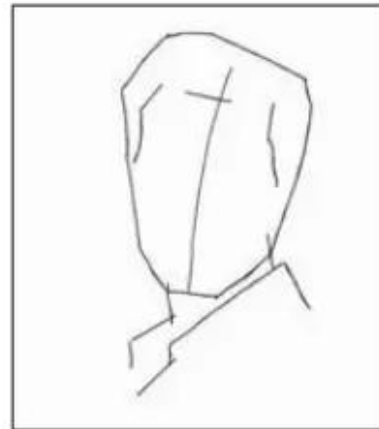
- + Có nhiều loại tranh chân dung.
- + Vẽ chân dung phải chú ý nhiều đến nét mặt và sự biểu hiện tình cảm của nó. Đồng thời GV đặt câu hỏi : “Vẽ chân dung như thế nào ?” cho HS suy nghĩ trước khi hướng dẫn cách vẽ.

## Hoạt động 2

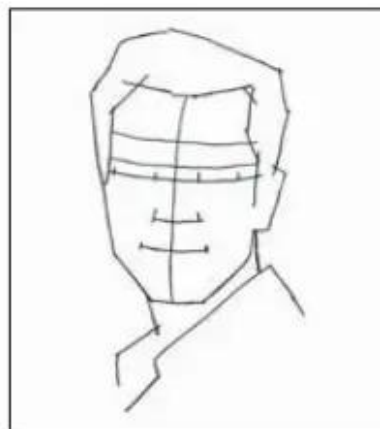
*Hướng dẫn HS cách vẽ chân dung*



*Mẫu vẽ*



*a)*

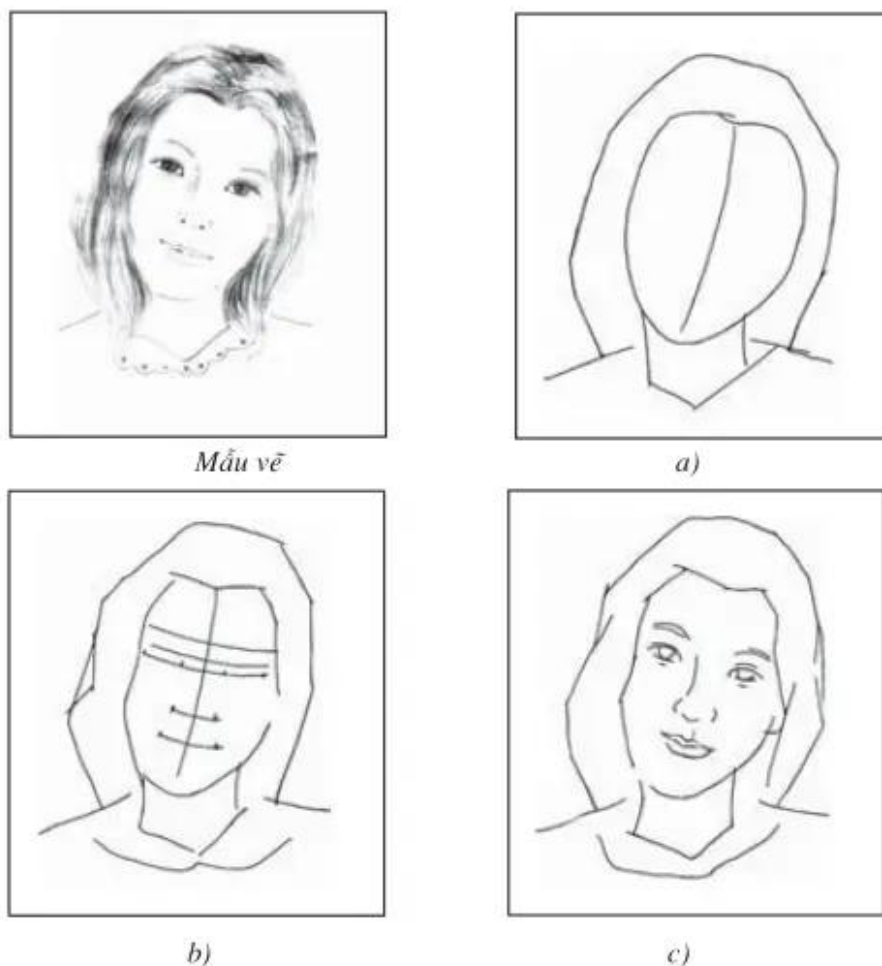


*b)*



*c)*

*Hình 2. Gợi ý cách vẽ chân dung nam thanh niên*



Hình 3. Gợi ý cách vẽ chân dung nữ thanh niên

- GV lưu ý HS : Vẽ chân dung cũng tiến hành các bước như các bài vẽ theo mẫu, không vẽ từ chi tiết, bộ phận, mà nên vẽ bao quát trước, chi tiết sau.
- Vẽ phác hình khuôn mặt
- + Hình dáng bề ngoài khuôn mặt, cổ, vai,... vào trang giấy cho cân đối.
- + Vẽ phác đường trục dọc. Vị trí của đường trục dọc không như nhau, phụ thuộc vào tư thế của mặt :
  - Mặt nhìn chính diện : đường trục dọc ở chính giữa và là đường thẳng.
  - Mặt quay sang phải, sang trái : đường trục dọc sẽ lệch sang phải hay sang trái và là đường cong (theo hình cong của mặt).

- Tìm tỉ lệ bộ phận
  - + Dựa vào đường trục dọc để tìm tỉ lệ các phần : tóc, trán, mặt, mũi, miệng, tai.
  - + Phác các đường ngang để so sánh tỉ lệ của các phần. Các đường ngang này cũng thay đổi theo thế của nét mặt :
    - Đường thẳng ngang khi mặt nhìn thẳng.
    - Đường cong lên khi mặt ngẩng lên.
    - Đường cong xuống khi mặt cúi xuống.
  - + Khi mặt *ngẩng lên* hay cúi xuống thì tỉ lệ các bộ phận thay đổi.
    - Mặt *ngẩng lên* thì phần cằm dài, phần mũi và trán ngắn hơn.
    - Mặt *cúi xuống* thì phần trán dài, phần cằm, mũi lại ngắn.
  - + Tìm chiều rộng của mắt, mũi, miệng,...
- Vẽ chi tiết
 

Dựa vào tỉ lệ đã phác, vẽ nét chi tiết cho giống mẫu. Cố gắng tả được đặc điểm của nhân vật...

### **Hoạt động 3**

*Hướng dẫn làm bài*

- GV gợi ý HS nhận xét hình 1, 2 trang 129, 130 SGK.
- GV yêu cầu HS tập vẽ chân dung và chú ý thể hiện các trạng thái : vui, buồn, bức tức, suy nghĩ,... trên nét mặt.
- GV cho 3 hoặc 4 HS lên bảng vẽ chân dung bạn.

### **Hoạt động 4**

*Đánh giá kết quả học tập*

GV gợi ý HS nhận xét các hình vẽ chân dung trên bảng về hình dáng, tỉ lệ và các trạng thái tình cảm trên nét mặt.

### **Bài tập về nhà**

- Quan sát, nhận xét khuôn mặt của người thân và tập vẽ.
- Sưu tầm tranh chân dung.
- Xem trước Bài 19.